

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày 26 tháng 3 năm 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Thế Bình.

Các Hội thẩm Nhân dân: - Ông Vũ Gia Đính;

- Bà Vũ Thị Kim Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H, sinh ngày 23/8/1982 tại Vinh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, thị trấn T, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị T; vợ là Nguyễn Thị Tuyên và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2018 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; trú tại Thôn Đ, thị trấn T, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vinh Phúc (là em gái của bị cáo H, có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/12/2018, tại khu vực đường Trần Quốc Tuấn, thuộc khu 3, phường Đông Đa, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc, Tổ công tác Công an phường Đông Đa, thành phố Vinh Yên phát hiện và lập biên bản sự việc quả tang Nguyễn Hữu H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu giữ tại lòng bàn tay phải của H có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể dạng đá, H khai vừa mua được với giá 400.000đ, vật chứng được niêm phong có ký hiệu A1; thu giữ

của H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 88G1-26341 đã cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu đã cũ do Trung Quốc sản xuất.

Tại bản kết luận giám định số: 1830A/KLGD ngày 10/12/2018, Phòng Kỹ hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi đến giám định là 0,9783 gam. Khối lượng Methamphetamine trong mẫu vật là 0,7248g.*

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Nguyễn Hữu H khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 05/12/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên H đã điều khiển xe máy BKS: 88G1-26341 từ nhà ở thôn Đồng Lý, thị trấn Thanh Lăng, huyện Bình Xuyên đến thành phố Vĩnh Yên để mua ma túy. Tại đây, qua giới thiệu của một người bạn xã hội tên Trường, H đã đến khu vực cổng trường tiểu học Kim Ngọc, thuộc phường Đồng Đa và mua được của một nam giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy đá với giá 400.000đ. Sau khi mua được ma túy, H cầm gói ma túy ở tay phải chuẩn bị điều khiển xe máy ra về thì bị Công an phát hiện và lập biên bản sự việc quả tang như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 30/CT-VKSTPVY ngày 02/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Hữu H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 15 và từ bút lục 93- 96).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, chị Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại Cơ quan điều tra, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 88G1-26341 thì trước đó chị Huệ đã mua lại của bị cáo H, sau đó cho bị cáo H mượn lại để sử dụng. Việc bị cáo H sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện để phạm tội chị H không biết. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị Huệ chiếc xe máy nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 0,6754 gam ma túy và toàn bộ bao gói ma túy còn lại sau giám định; trả lại chị Nguyễn Thị H 01 xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 88KG1-26341.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Hữu H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 05/12/2018, tại khu vực đường Trần Quốc Tuấn, thuộc khu 3, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Nguyễn Hữu H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên phát hiện và lập biên bản quả tang. Tang vật thu giữ là 01 gói nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, được giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine, khối lượng 0,9783 gam. Khối lượng Methamphetamine trong 0,9783 gam mẫu vật là 0,7248 gam.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Hữu H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án tiền sự, nhưng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, hiện tại trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, việc cho bị cáo được cải tạo tại địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục nói chung, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bố đẻ bị cáo (ông Nguyễn Hữu H) là thương binh nên được xem xét để giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với các người có liên quan đến vụ án gồm: Người nam giới tên Trường đã giúp đỡ H trong việc mua ma túy để sử dụng. Quá trình điều tra xác định tại địa bàn phường Đồng Đa có 01 người tên là Đỗ Xuân Trường, sinh năm 1973, trú tại khu 4, phường Đồng Đa. Cơ quan điều tra đã triệu tập Trường nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ đề cập xử lý sau là đúng pháp luật. Đối với người nam giới đã bán ma túy cho H, H khai không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề cập xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 88G1-26341 đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu H. Quá trình điều tra xác định, đăng ký xe mang tên bị cáo H, nhưng trước khi phạm tội bị cáo H đã chuyển nhượng cho chị H có giấy tờ mua bán và xác nhận của chính quyền địa phương, sau đó chị H cho bị cáo mượn để sử dụng, việc H sử dụng làm phương tiện để phạm tội chị H không biết nên cần trả lại cho chị H theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05/12/2018).

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 0,6754 gam ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định; trả lại chị Nguyễn Thị H 01 xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 88G1-26341 (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 11/3/2019).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- H an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thế Bình